



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 30/12/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 0.24% với thanh khoản đạt 11.597,44 tỷ đồng. Nước ngoài mua ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/12/2024 VN-Index giảm 3.12 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán ngày 30/12 khởi đầu trong trạng thái kém tích cực, vận động chậm với chỉ số rơi xuống dưới tham chiếu ngay khi mở cửa. Sắc đỏ phủ khắp bảng điện tử trong khi dòng tiền yếu khiến VN Index giảm dần, đến giữa phiên chiều đã mất mốc 1.270 điểm. Tuy nhiên, về cuối phiên chỉ số đã rút chân nhẹ.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/12, VN Index giảm 3.12 điểm (-0.24%) xuống 1,272.02 điểm với 122 mã tăng, 73 mã đứng giá và 298 mã giảm điểm. HNX Index giảm 0.99 điểm (-0.43%) xuống 228.14 điểm với 55 mã tăng, 56 mã đứng giá và 103 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.52 điểm (0.55%) lên 95.00 điểm với 130 mã tăng 93 mã đứng giá và 146 mã giảm điểm.

Hôm nay, sắc đỏ phủ kín bảng điện tử, từ những nhóm ngành lớn như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản cho đến thép, dầu khí, hóa chất...

Dòng Thép: NKG (0.34%), HSG (-0.539%), HPG (-0.37%), SMC (0.58%), TLH (-1.29%),...

Dòng Chứng khoán: VIX (-1.48%), VND (-0.78%), SSI (-0.56%), VCI (-0.44%), MBS (-0.34%), CTS (-0.14%),...

Dòng Ngân hàng: LPB (1.77%), STB (1.20%), CTG (0.26%), BID (-2.30%), VIB (-1.50%), MBB (-1.00%),...

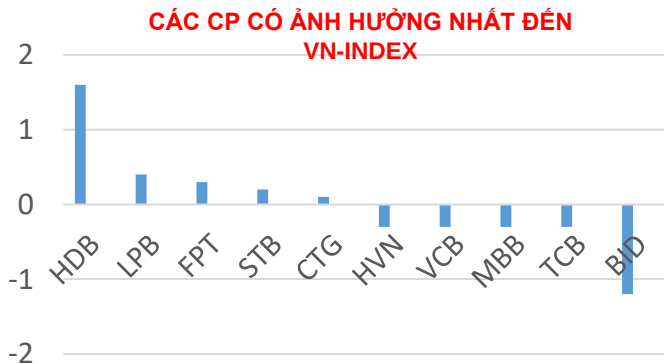
Dòng Dầu khí: PVD (-1.66%), PVB (-1.64%), OIL (-1.64%), VIP (-1.05%), PSH (-0.61%), PVT (0.90%),...

Dòng BĐS: SRC (-2.58%), NHA (-1.57%), TCH (-1.29%), CEO (-0.74%), PDR (1.94%), NVL (0.98%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên mua ròng với giá trị đạt 359.33 tỷ đồng. Trong đó STB là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, giá trị đạt 156.73 tỷ đồng. Bên cạnh đó: CTG (87.50 tỷ), PDR (74.43 tỷ), HDB (69.19 tỷ), SSI (55.11 tỷ), FRT (34.75 tỷ), KDH (33.06 tỷ),... là một số cổ phiếu được mua ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu bị nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh nhất là TCB đạt 41.09 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng bị bán ròng hôm nay như: NLG (33.52 tỷ), VRE (28.36 tỷ), MWG (28.27 tỷ), VCB (26.86 tỷ), VNM (24.67 tỷ), DXG (15.27 tỷ),...

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,272.02	228.14
% thay đổi	↓ -0.24%	↓ -0.43%
KLGD (CP)	527,662,697	42,428,391
GTGD (tỷ đồng)	11,597.43	662.39





HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
DXG	15.70	15.80	0.64	24,533,900
PDR	20.60	21.00	1.94	13,844,900
YEG	20.10	20.00	-0.50	13,138,900
HPG	26.85	26.75	-0.37	12,168,200
VIX	10.15	10.00	-1.48	12,057,500

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TMT	8.60	9.20	0.60	6.98
DTT	19.40	20.75	1.35	6.96
VDP	33.10	35.40	2.30	6.95
SGT	17.30	18.50	1.20	6.94
SFC	22.40	23.95	1.55	6.92

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
GMC	7.40	6.89	-0.51	-6.89
HRC	41.40	38.55	-2.85	-6.88
KHP	15.40	14.35	-1.05	-6.82
TDH	3.28	3.06	-0.22	-6.71
TIX	39.60	37.00	-2.60	-6.57

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	13.00	13.00	0.00	4,634,700
CEO	13.50	13.40	-0.74	2,029,300
TNG	25.60	25.20	-1.56	1,861,800
MBS	29.10	29.00	-0.34	1,555,800
MST	6.70	6.80	1.49	1,415,600

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SVN	3.00	3.30	0.30	10.00
NBP	11.10	12.20	1.10	9.91
NBW	30.30	33.30	3.00	9.90
HTC	25.90	28.40	2.50	9.65
ATS	13.80	15.00	1.20	8.70

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
DC2	8.00	7.20	-0.80	-10.00
KSV	132.00	118.80	-13.20	-10.00
ECI	22.10	19.90	-2.20	-9.95
KKC	6.10	5.50	-0.60	-9.64
SDC	8.30	7.50	-0.80	-9.64



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 30/2024, bên cạnh lực cầu tham gia khá yếu khi thị trường đang bước vào những ngày giao dịch cuối cùng của năm 2024, nhóm cổ phiếu vua cũng đã nhanh chóng đuối sức sau tuần khởi sắc trước đó, đã khiến VN-Index giảm điểm, với gánh nặng chính đến từ nhóm VN30. Các nhóm cổ phiếu lớn khác như chứng khoán, thép, bất động sản biến động phân hóa nhẹ. Trong đó, điểm tích cực là nhóm cổ phiếu đầu tư công có diễn biến khởi sắc hơn chút. Thị trường duy trì trạng thái giao dịch ảm đạm đến hết phiên khi lực cầu tham gia khá yếu.

Bước sang phiên chiều, thị trường giao dịch khá ảm đạm, thanh khoản mất hút, cùng đó áp lực của nhóm VN30 đã khiến cho thị trường chìm trong sắc đỏ, khi các mã giảm chiếm áp đảo. Tuy nhiên, về cuối phiên nhóm ngân hàng có sự tích cực khi HDB đóng cửa tím đã giúp chỉ số VN30 tăng nhẹ và rút ngắn giảm điểm cho VN-Index.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 30/12/2024 thị trường vẫn tiếp tục trạng thái ảm đạm với biên độ giao động hẹp, với phiên tăng giảm đan xen. Về chỉ số đang giao động biên hẹp khi tiếp cận với vùng kháng cự biên trên, cùng đó đường MA20 đang hướng lên khá tốt, MACD mới có 1 đỉnh, nhìn chung thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up tích cực. Tuy nhiên, thời điểm hiện tại NĐT hạn chế mua đuổi chỉ nên tham gia khi có sự rung lắc mạnh với các mã cổ phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên và mua ở biên dưới của nền tảng lớn.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 30/12/2024 thị trường vẫn tiếp tục trạng thái ảm đạm với biên độ giao động hẹp, với phiên tăng giảm đan xen. Về chỉ số đang giao động biên hẹp khi tiếp cận với vùng kháng cự biên trên, cùng đó đường MA20 đang hướng lên khá tốt, MACD mới có 1 đỉnh, nhìn chung thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up tích cực. Tuy nhiên, thời điểm hiện tại NĐT hạn chế mua đuổi chỉ nên tham gia khi có sự rung lắc mạnh với các mã cổ phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên và mua ở biên dưới của nền tảng lớn.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway Up.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
PMW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/12/2024	2/1/2025	17/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
ICN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/12/2024	2/1/2025	21/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/12/2024	2/1/2025	23/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/12/2024	31/12/2024	20/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
CMG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	30/12/2024	31/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:11
HCB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/12/2024	31/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
M10	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/12/2024	31/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/12/2024	31/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 400 đồng/CP
VTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/12/2024	31/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
HND	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	31/03/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
PAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	20/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
DHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
SBH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	22/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TBC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	14/02/2024	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	20/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
LPB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	27/12/2024	30/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:168
GEE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	17/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 200 đồng/CP
SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
EIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	14/08/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
DSN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	22/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,400 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VNM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	28/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BAX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	22/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SGI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	20/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
SGI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	20/01/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
QTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	27/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
LIX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	14/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
CII	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	20/01/2025	Trả cổ tức đợt 4/2022 bằng tiền, 300 đồng/CP
CII	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	20/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 200 đồng/CP
CMD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
VNX	Phát hành thêm	25/12/2024	26/12/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP
HVH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/12/2024	26/12/2024	6/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
HDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
HTG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
PPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	19/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
CTD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	14/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
NAV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DHG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	14/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
HUG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	25/03/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
STW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	10/2/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,687 đồng/CP
TAL	Phát hành thêm	24/12/2024	25/12/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 20:1, giá 10,000 đồng/CP
SCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/12/2024	24/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
BID	Thưởng cổ phiếu	23/12/2024	24/12/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:21
VPD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/12/2024	23/12/2024	22/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
TVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/12/2024	23/12/2024	16/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 400 đồng/CP
THP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/12/2024	23/12/2024	21/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
HC3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	3/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CX8	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	9/1/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 100 đồng/CP
DRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
AVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	10/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
NKG	Phát hành thêm	19/12/2024	20/12/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 12,000 đồng/CP
TIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	24/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
HAM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
S4A	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
GDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	31/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MCH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 9,500 đồng/CP
DM7	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	3/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SIV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	20/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/12/2024	18/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
HPD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/12/2024	18/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VSI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
IDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HPP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
QHD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PHR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
THG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	16/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2014 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
WSB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
SIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 5,500 đồng/CP
ABI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	23/12/2024	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/12/2024	12/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
MA1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:90
VNR	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
HDB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
A32	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/12/2024	12/12/2024	3/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSQ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/12/2024	11/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
C21	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/12/2024	11/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
LBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 480 đồng/CP
MPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	9/1/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 750 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HD6	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MIG	Phát hành thêm	9/12/2024	10/12/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:15, giá 10,000 đồng/CP
VMD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SPM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/12/2024	9/12/2024	18/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
CTF	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	6/12/2024	9/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7
HLD	Thưởng cổ phiếu	6/12/2024	9/12/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:58
VGG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	18/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TNH	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/12/2024	6/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
TLP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 61 đồng/CP
TV2	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	12/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
GDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2024	5/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức bằng tiền, 362 đồng/CP
ADP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2024	5/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
CMW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 514 đồng/CP
TV4	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
INC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	16/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
BIG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/12/2024	4/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2.867:150
VDG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/12/2024	4/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/12/2024	3/12/2024	13/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/12/2024	3/12/2024	23/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
